TÒA ÁN NHÂN DÂNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNGĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 50/2024/HS-ST

Ngày: 27/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Quốc An.**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông **Nguyễn Văn Cường.**

2. Bà **Võ Thị Lệ.**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **La Tương Lai**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*: Ông **Võ Minh Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày **27** tháng **6** năm **2024** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét sử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình G, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 530/17/20, Tỉnh lộ 10, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình P và con bà Nguyễn Thị D; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 21/12/2023, chuyển sang tạm giam từ ngày 21/12/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Dương Minh N**, sinh năm 1988.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Người làm chứng:

1. Anh **Võ Công D1**, sinh năm 1984.(có mặt)

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh **Nguyễn Quốc Đ**, sinh năm 1995.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh **Lê Như P1**, sinh năm 1994.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 18/12/2023, Công an huyện G nhận được tin báo của quần chúng nhân dân là có nhiều thanh niên tụ tập sử dụng ma túy tại nhà của anh Dương Minh N (G1), sinh năm 1988, ngụ tại ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang, nên phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh T và Công an xã K, huyện G đến nhà của anh Dương Minh N để kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng phát hiện trong phòng ngủ của anh Dương Minh N có bị cáo Nguyễn Đình G, sinh ngày 12/02/1991, ngụ 530/17/20 Tỉnh lộ 10, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh và Võ Công D1, sinh ngày 23/3/1984, ngụ khu phố L, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang, bên cạnh có nhiều dụng cụ sử dụng ma túy đá, trên nền gạch có 01 gói nylon có đầu kéo viền màu đỏ chứa 01 gói nylon có đầu kéo viền màu đỏ bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp (ma túy đá). D1 thừa nhận gói nylon trên là ma túy đá của D1, D1 mang lại để nhằm mục đích sử dụng, lực lượng tiến hành kiểm tra trên người G không phát hiện gì. Tiếp tục kiểm tra phương tiện xe mô tô hai bánh biển số 50N2-041.49 của G để trước sân nhà của anh N, phát hiện có 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy tổng hợp (ma túy đá). G thừa nhận gói ma túy trên là của bị cáo G cất giấu trong yên xe để sử dụng. Lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình G và Võ Công D1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói nylon có đầu kéo viền màu đỏ chứa 01 (một) gói nylon có đầu kéo viền màu đỏ bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (ma túy đá);
- 01 (một) gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (ma túy đá);
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm một chai nhựa trong suốt có gắn nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu trắng và một ống thủy tinh dạng nỏ;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, dạng bàn phím, không có ốp lưng, số IMEI 1: 358913806609527, không kiểm tra chất lượng bên trong;
- 01 (một) ống hút nhựa màu tím, cắt nhọn một đầu, một đầu hàn kín;
- 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) ống thủy tinh dạng nỏ;
- 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ;
- 01 (một) hột quẹt ga có gắn ống kim loại;
- 01 (một) xe máy hiệu Sirius màu đen nhám, biển số 50N2-041.49, số khung RLCUE1710LY311236; số máy: E3T6E472044;

(BL: 01 – 04)

Quyết định trưng cầu giám định số 160/QĐ-CSĐT ngày 19/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh T giám định thành phần chất ma túy trong:

- 01 (một) gói nylon có đầu kéo viền màu đỏ chứa 01 (một) gói nylon có đầu kéo viền màu đỏ bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (ma túy đá) được niêm phong trong bì thư có các chữ ký ghi họ tên: Võ Công D1, Nguyễn Đình G, Lê Thanh N1, Võ Minh T, Nguyễn Quốc Đ, Lê Như P1, chữ ký in Thiếu tá Nguyễn Duy T1 và hình dấu

tròn màu đỏ ghi nội dung: CÔNG AN XÃ KIẾNG PHƯỚC, CÔNG AN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG (Gói 1).

- 01 (một) gói nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (ma túy đá) được niêm phong trong bì thư có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Đình G, Lê Thanh N1, Võ Minh T, Nguyễn Quốc Đ, Lê Như P1, chữ ký in Thiếu tá Nguyễn Duy T1 và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: CÔNG AN XÃ KIẾNG PHƯỚC, CÔNG AN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG (Gói 2).

(BL: 39, 40)

Kết luận giám định số: 223/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng K - Công an tỉnh T:

Gói 1: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 23,5417 gam, loại Methamphetamine.

Gói 2: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2104 gam, loại Methamphetamine.

(BL: 41)

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình G khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 18/12/2023, Nguyễn Đình G điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Sirius màu đen, biển số 50N2 – 041.49 do G đứng tên chủ xe, từ nhà G ở ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An đến nhà của Võ Công D1 để lấy tiền, do D1 hẹn gặp bị cáo G xuống trả tiền nợ. Khi đến nhà D1 thì D1 có rủ G đi chơi nhưng D1 không nói rõ là đi đâu. Sau đó, D1 điều khiển xe mô tô 50N2 – 041.49 chở G đến nhà bạn của D1 là anh Dương Minh N ở ấp C, xã K, huyện G nhưng không có ai ở nhà. Sau đó, D1 và G vào phòng ngủ của anh N rồi D1 có cầm 01 gói ma túy đá bỏ xuống nền nhà, G không biết gói ma túy đá ở đâu mà D1 có. Khoảng 05 phút sau, Công an kiểm tra phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đá của D1, G có chứng kiến Công an niêm phong gói ma túy đá của D1 ở nền nhà vào bì thư và G có ký tên xác nhận. Sau đó Công an tiếp tục kiểm tra xe máy biển số 50N2 – 041.49 của G để trước sân nhà của anh N thì phát hiện ở mặt dưới yên xe có 01 gói ma túy đá mà G mua vào tháng 11/2023 của 01 người thanh niên không rõ họ tên ở thành phố Hồ Chí Minh với giá 150.000 đồng đem về sử dụng một phần, phần còn lại G nhét ở dưới yên xe. G có chứng kiến Công an niêm phong gói ma túy đá thu giữ ở yên xe vào 01 bì thư và G có ký tên xác nhận niêm phong bì thư.

Biên bản xét nghiệm ngày 18/12/2023 của Công an xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang đối với Nguyễn Đình G cho kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

(BL: 68a)

Qua làm việc, Võ Công D1 khai nhận: Vào ngày 17/12/2023, D1 đang ở Quận F, thành phố Hồ Chí Minh thì có 02 người tên "Cu Đon" và "T2" (không rõ họ tên) ở thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang điện thoại hỏi D1 có ma túy không đem về thị trấn V để sử dụng. Sau đó, D1 đi gặp 01 người quen tên T3 ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ) để xin T3 ma túy đá. T3 cho D1 01 gói ma túy đá, Danh cầm gói ma túy đá từ thành phố Hồ Chí Minh về nhà của D1 ở khu phố L, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Đến ngày 18/12/2023 thì thanh niên có biệt danh là 'Cu Đon" và "T2" điện thoại kêu D1 đem ma túy đá vào nhà thanh niên tên "Gấu" ở ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang để sử dụng. Lúc này có bạn của D1 là Nguyễn Đình G về nhà D1 chơi nên D1 có rủ G đi cùng D1 đến nhà G1 để sử dụng ma túy đá, D1 điều khiển xe mô tô 50N2–041.49 (xe của Nguyễn Đình G) chở theo D1 đến nhà G1. Lúc này, D1 vừa cầm ma túy trong tay phải vừa điều khiển xe máy. Khi đến nhà G1 thì D1 dựng xe máy ở trước sân, D1 đi vào trước còn G đi vào sau, vào đến phòng ngủ của G1 thì D1

để gói ma túy đá dưới nền gạch, D1 thấy Cu Đ1, T2, G1 đang sử dụng ma túy đá. Một lúc sau thì Công an vào kiểm tra phát hiện gói ma túy của D1 ở nền gạch nên Công an niêm phong gói ma túy đá của D1 vào một bì thư, D1 có chứng kiến và ký tên xác nhận niêm phong bì thư.

Hành vi tàng trữ gói ma túy đá của Võ Công D1 với khối lượng ma túy ở Gói 1 là 23,5417 gam, loại Methamphetamine, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo đối với Võ Công D1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự ở một vụ án riêng (do G và D1 không có đồng phạm với nhau). Hiện tại Võ Công D1 đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an huyện G.

(BL: 71 – 102)

Qua lời khai nhận của Nguyễn Đình G, ma túy mà G tàng trữ là mua của 01 người thanh niên không rõ họ tên ở thành phố Hồ Chí Minh với giá 150.000 đồng đem về sử dụng thì Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G không thể xác định thanh niên đã bán ma túy đá cho G là ai và ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G sẽ tiếp tục xác minh thông tin đối tượng này để triệu tập làm việc, xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Công Đ2 làm việc với anh Dương Minh N trình bày: Vào ngày 18/12/2023, anh N không có mặt ở nhà nên việc D1 và G mang ma túy đến nhà anh N hoàn toàn không biết nên không có căn cứ xử lý anh N.

(BL: 69, 70)

* Về vật chứng:

- Chuyển theo hồ sơ vụ án:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 223/2 ghi ngày 20/12/2023; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều L (Giám định viên), Trần Thanh D2 (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Võ Duy T4 (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1919 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ gói nylon trong suốt, đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Sirius màu đen nhám, biển số 50N2-041.49, số khung: RLCUE1710LY311236; số máy: E3T6E472044.

- Các vật chứng còn lại đã thu giữ ban đầu thì thuộc về vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy của Võ Công D1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G giữ lại để xử lý trong vụ án này.

Cáo trạng số 31/CT-VKSGCĐ ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố Nguyễn Đình G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Đình G thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình G từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 223/2 ghi ngày 20/12/2023; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều L (Giám định viên), Trần Thanh D2 (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Võ Duy T4 (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1919 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ gói nylon trong suốt, đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Sirius màu đen nhám, biển số 50N2-041.49, số khung: RLCUE1710LY311236; số máy: E3T6E472044.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Đình G trình bày: Bị cáo đã hối hận vì hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình G khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2023, tại ấp C, xã K, huyện G, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Đình G đã tàng trữ trái phép 0,2104 gam ma túy, loại Methamphetamine. Mục đích bị cáo Nguyễn Đình G tàng trữ ma túy là để sử dụng. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình G phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình G đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy được pháp luật quy định, bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà mình gây ra, như thế mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 223/2 ghi ngày 20/12/2023; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều L (Giám định viên), Trần Thanh D2 (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Võ Duy T4 (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,1919 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ gói nylon trong suốt, đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Sirius màu đen nhám, biển số 50N2-041.49, số khung: RLCUE1710LY311236; số máy: E3T6E472044.

[7] Hành vi tàng trữ gói ma túy đá của Võ Công D1 với khối lượng ma túy ở Gói 1 là 23,5417 gam, loại Methamphetamine, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo đối với Võ Công D1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự ở một vụ án riêng (do G và D1 không có đồng phạm với nhau).

Qua lời khai nhận của Nguyễn Đình G, ma túy mà G tàng trữ là mua của 01 người thanh niên không rõ họ tên ở thành phố Hồ Chí Minh với giá 150.000 đồng đem về sử dụng thì Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G không thể xác định thanh niên đã bán ma túy đá cho G là ai và ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G sẽ tiếp tục xác minh thông tin đối tượng này để triệu tập làm việc, xử lý sau.

Đối với anh Dương Minh N trình bày vào ngày 18/12/2023, anh N không có mặt ở nhà nên việc D1 và G mang ma túy đến nhà anh N hoàn toàn không biết nên không có căn cứ xử lý anh N.

[8] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình G** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình G **01 (Một) năm** tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 223/2 ghi ngày 20/12/2023; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều L (Giám định viên), Trần Thanh D2 (Trợ lí giám định viên), chữ kí ghi họ tên: Võ Duy T4 (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG K - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín

chứa 0,1919 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ gói nylon trong suốt, đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Sirius màu đen nhám, biển số 50N2-041.49, số khung: RLCUE1710LY311236; số máy: E3T6E472044.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Đình G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Đình G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Minh N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

* ***Nơi nhận***:Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Cơ quan THADS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo; Người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.**Nguyễn Quốc An**